

Phụ lục VI

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MIỀN ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 16 tháng 06 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

1. Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Miền Đông.

- Mã chứng khoán: **MDG**
- Trụ sở chính: Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: (84-251) 383 6371 Fax: (84-251) 383 6194
- Email: miendong1986@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: (Đối với trường hợp đình chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình làm rõ nguyên nhân đình chính hoặc thay thế).

Quyết định số 1720/QĐ-XPHC ngày 27/05/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường; Giấy phép khai thác khoáng sản số 34/GP-UBND ngày 11/06/2025 (xem chi tiết văn bản đính kèm).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/06/2025 tại đường dẫn: <http://www.miendong.com.vn> (Mục Công bố thông tin).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 1720/QĐ-XPHC ngày 27/05/2025;
- Giấy phép số 34/GP-UBND ngày 11/06/2025.

**CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

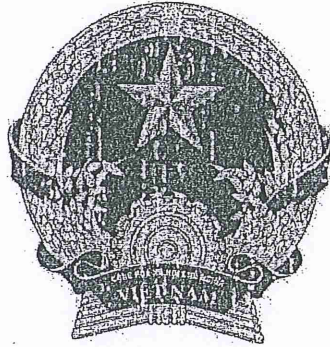


Thượng Văn Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: _____ ngày 16/06/2025



GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Số... 341/GP-UBND.....

Ngày cấp... 11/6/2025.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 /GP-UBND

Bình Dương, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Đá xây dựng)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010 (được hợp nhất tại Văn bản số 20/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc hội);

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/08/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong Báo cáo kết quả thăm dò đến cote -20m mỏ đá xây dựng Tân Mỹ, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

Thực hiện Thông báo số 205/TB-UBND ngày 06/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết luận của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ 98 – khóa X;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2730/TTr-SNNMT ngày 30 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Miền Đông khai thác khoáng sản đá xây dựng bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đá xây dựng Tân Mỹ, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, các thông số giấy phép như sau:

1. Diện tích khu vực khai thác: 40,406ha được giới hạn bởi 05 điểm mốc 1, 2, 3, 4, 5 có tọa độ xác định theo Phụ lục số 1 và Phụ lục 2 của Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: Đến cote -70m.

3. Trữ lượng:

a) Khoáng sản chính: Đá xây dựng.

- Trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác: 21.204.556m³ nguyên khối.

- Trữ lượng khai thác: 13.257.785m³ nguyên khối (bao gồm 128.000m³ đá thu hồi từ hố bơm nước ở đáy moong).

- Trữ lượng tồn thất theo thiết kế: 8.074.771m³ đá nguyên khối (chứa đai bảo vệ, trụ bảo vệ, hào vận chuyển).

b) Khoáng sản phụ: Đất tầng phủ, đá phong hóa dùng để san lấp.

- Trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác: 4.261.692m³ nguyên khối.

- Trữ lượng khai thác: đất san lấp 3.624.197m³ nguyên khối.

- Trữ lượng tồn thất: đất san lấp 637.495m³ nguyên khối (chứa đai bảo vệ, trụ bảo vệ, hào vận chuyển).

4. Công suất khai thác: Đá xây dựng 1.200.000m³ nguyên khối/năm, vật liệu san lấp theo tiến độ bóc phủ.

5. Thời gian khai thác: 14 năm, kể từ ngày ký Giấy phép này.

Điều 2. Công ty Cổ phần Miền Đông chịu trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá xây dựng theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định; xác định tọa độ, cắm mốc ranh giới phạm vi khu vực được phép khai thác; lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác, lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu thông tin, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để kiểm tra, bàn giao mặt bằng; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác mỏ đá xây dựng Tân Mỹ đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn công trình theo thiết kế mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các

công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an ninh, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật.

7. Ưu tiên cung cấp nguyên vật liệu phục vụ xây dựng các công trình trọng điểm sử dụng ngân sách nhà nước (phát triển hạ tầng giao thông; công trình thủy lợi, thủy điện; công trình khắc phục thiên tai, dịch họa; công trình hạ tầng giao thông, công trình phúc lợi thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới) theo quy định.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty Cổ phần Miền Đông phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương hồ sơ thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận: *we*

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục ĐC&KSVN;
- Chi Cục ĐC&KSVN Miền Nam;
- Sở NN&MT tỉnh Bình Dương;
- UBND huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân Mỹ;
- Cty CP Miền Đông;
- LĐVP (T, Th), Tn, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Minh Thạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Phụ lục số 1

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ XÂY DỰNG TÂN
MỸ, TẠI XÃ TÂN MỸ, HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**
(Kèm theo Giấy phép khai thác số: 34/GP-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trực $105^{\circ}45'$ múi chiều 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	1223-074	622-322
2	1222-665	622-480
3	1222-399	622-401
4	1222-461	621-770
5	1222-913	621-673
Diện tích: 40,406ha		